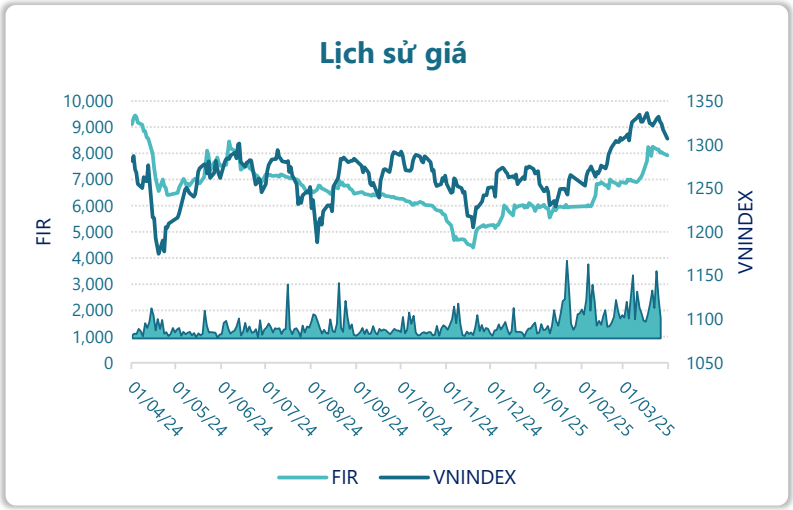
FireAnt

CTCP Địa ốc First Real (HSX: FIR)



Thông tin giao dịch	31/03/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**7,920**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	9,450
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,400
SL cổ phiếu LH	64,245,281
KLGD BQ 20 phiên (CP)	351,420
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	509
P/E	-162.8
EPS	-49

DT thuần

Q1/25

45.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 45.5| 16247%

YoY: ▲ 18.2| 65.8%

LN sau thuế

Q1/25

19.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 32.3| 243%

YoY: ▲ 19.3| 7709%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

30.9%

+/- YoY: ▼ 10.1%

DT thuần

2024

69.9

tỷ VNĐ

YoY: ▼98.1| -58.4%

LN sau thuế

2024

-22.4

tỷ VNĐ

YoY: ▼36.4| -260%

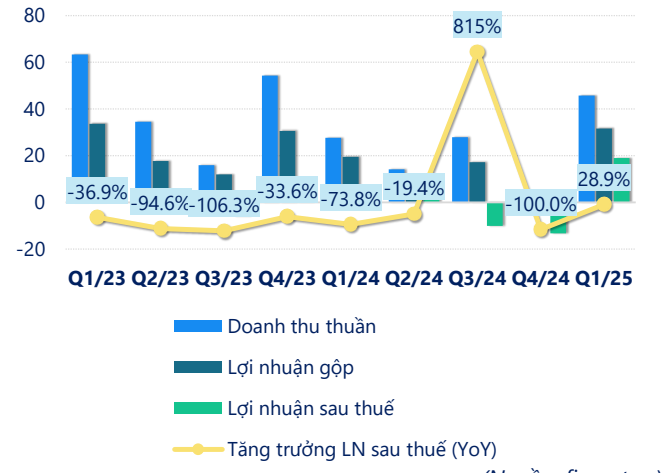
ROE

2024

-3.0%

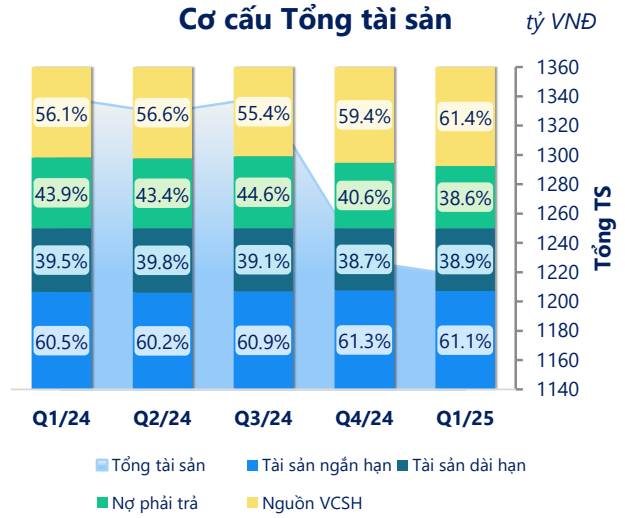
+/- YoY: ▼ 4.9%

Kết quả kinh doanh



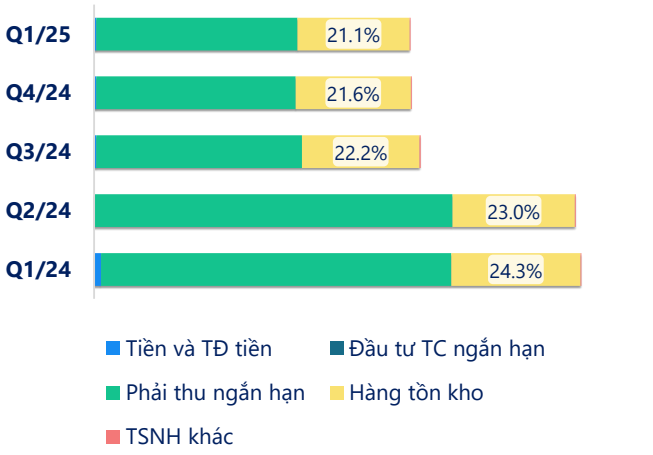
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



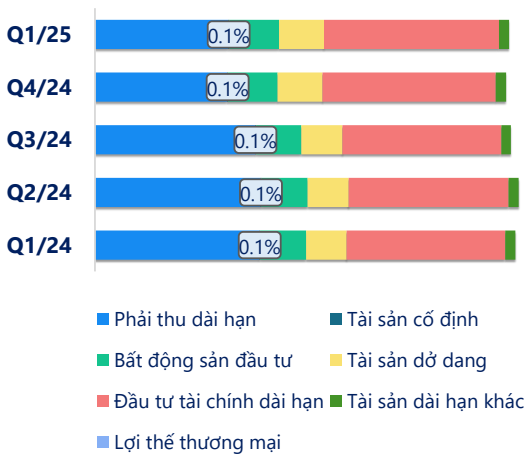
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



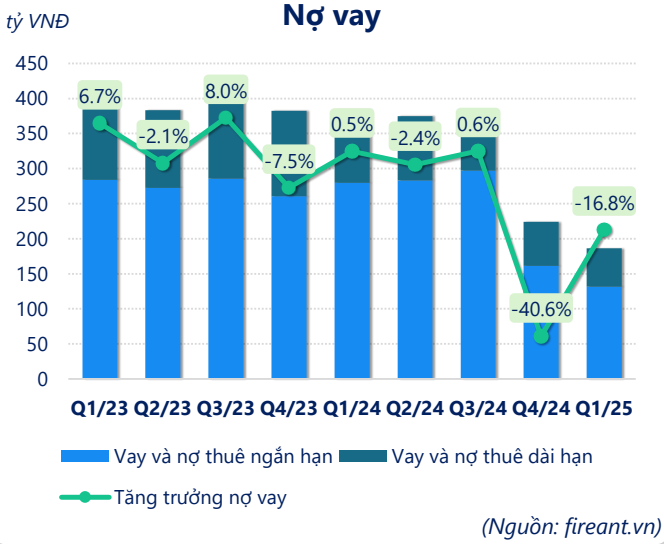
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



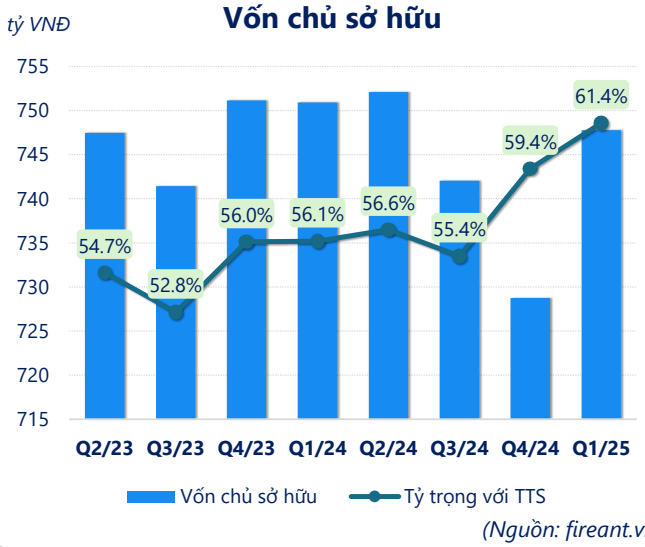
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



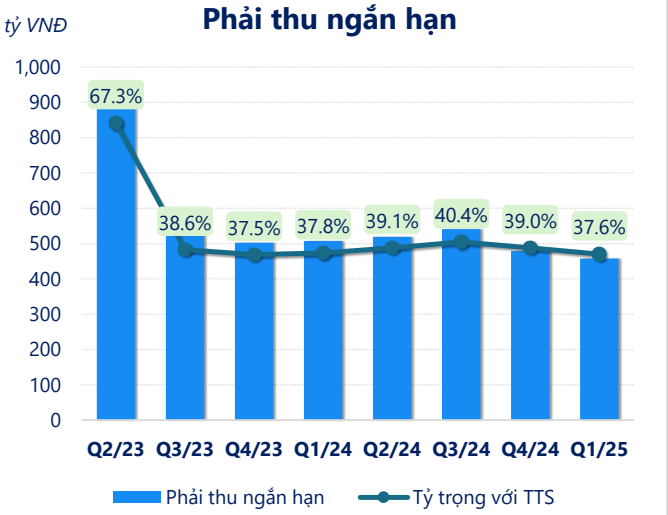
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



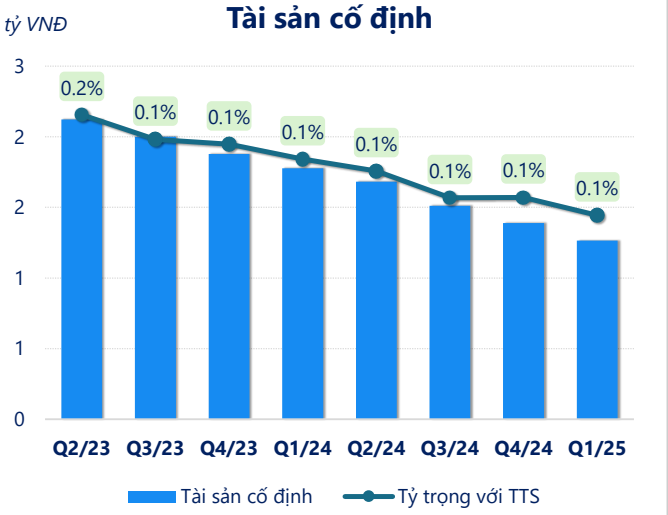
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



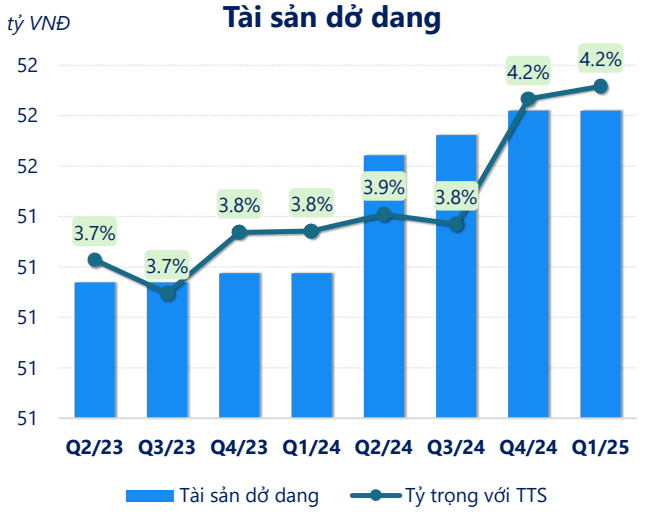
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



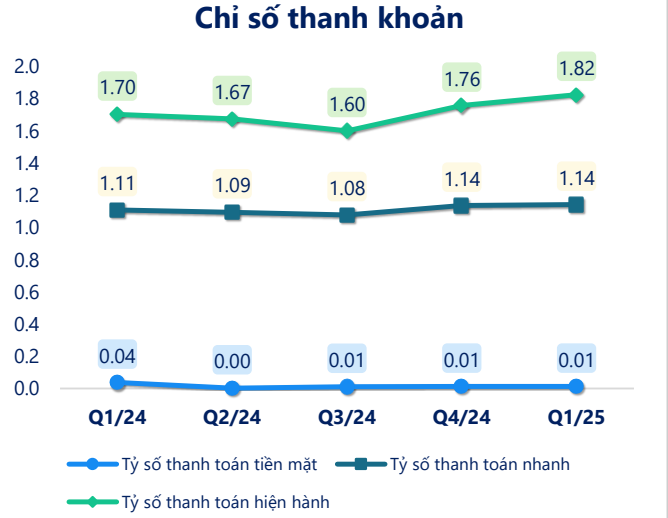
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



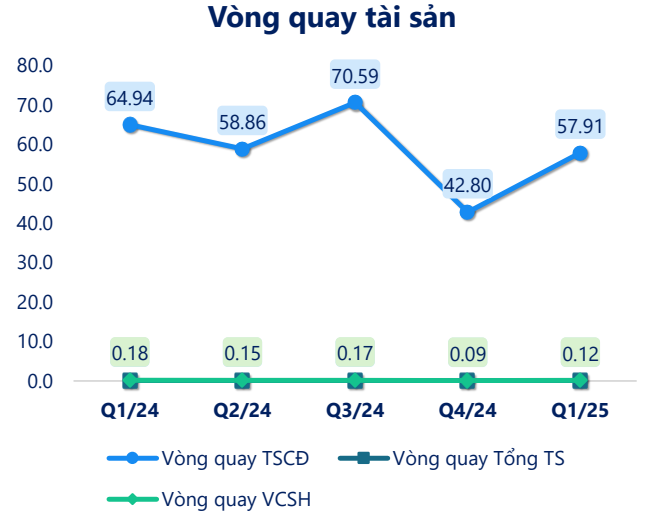
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	**1,339**	**1,329**	**1,339**	**1,227**	**1,217**
Tài sản ngắn hạn	**810**	**799**	**815**	**753**	**743**
Tiền và tương đương tiền	17.8	1.01	5.86	5.32	5.06
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	507	519	541	479	458
Hàng tồn kho	282	277	266	266	278
Tài sản ngắn hạn khác	2.91	2.82	2.82	2.73	2.66
Tài sản dài hạn	**529**	**529**	**524**	**474**	**474**
Phải thu dài hạn	207	207	201	152	152
Tài sản cố định	1.78	1.68	1.51	1.39	1.27
Bất động sản đầu tư	57.4	57.3	57.2	57.0	56.9
Tài sản dở dang	51.3	51.5	51.6	51.6	51.6
Đầu tư tài chính dài hạn	200	200	200	200	200
Tài sản dài hạn khác	12.7	12.5	12.2	12.0	11.7
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**588**	**577**	**597**	**499**	**469**
Nợ ngắn hạn	**476**	**477**	**510**	**428**	**407**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	280	283	297	161	132
Phải trả người bán ngắn hạn	2.24	1.17	1.30	1.19	0.92
Nợ dài hạn	112	99.2	87.8	70.2	62.1
Vay và nợ thuê dài hạn	105	91.6	80.2	62.8	55.0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**751**	**752**	**742**	**729**	**748**
Vốn chủ sở hữu	**751**	**752**	**742**	**729**	**748**
Vốn điều lệ	642	642	642	642	642
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)